

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG**
Số: 97/2020/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Động, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2020/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 10 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà Triệu Thị H, sinh năm 1984.

- Địa chỉ: Tổ dân phố M, Thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Ông Trịnh Quý H1, sinh năm 1979.

- Địa chỉ: Tổ dân phố M, Thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Triệu Thị H và ông Trịnh Quý H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao ông Trịnh Quý H1 nuôi dưỡng 02 con chung là cháu

Trình Hữu H3, sinh ngày 17/01/2004; cháu Trình Hữu L, sinh ngày 20/7/2009. Ông H1 không yêu cầu bà H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết.

Bà H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền thăm nom con của bà H.

Về tài sản; công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho bà H và ông H1 (thuộc trường không hợp phải chịu tiền án phí do là hộ nghèo). Hoàn trả bà H số tiền 300.000 đồng nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/007238 ngày 6/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Biên